TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 121/2018/DS-ST
Ngày: 22-3-2018
Về việc: Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Sa,

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lưu Ly

2. Bà Võ Ngọc T

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Nguyên - Thư ký Toà án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Dịu Thùy – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2018 tại Phòng xử án dân sự trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 177/2017/TLST-DS ngày 27/7/2017, về việc: "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2018/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2018/QĐST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu H (tự M), sinh năm 1972 (có mặt)
HKTT: đường T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
Trú tại: đường B, Phường M, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.
Bị đơn:
1/ Bà Lê Thị Diễm T, sinh năm 1979 (vắng mặt);
2/ Ông Nguyễn Trung T1, sinh năm 1979 (vắng mặt);
Cùng trú tại: đường B, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/7/2017 cùng lời khai của bà Trần Thị Thu H, trình bày như sau:

Vào ngày 04/7/2017 (nhằm ngày 11/6/2017 âm lịch) bà H có cho bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 vay số tiền là 110.000.000đồng, bà T và ông T1 có ghi và ký giấy vay đề ngày 11/6/2017 âm lịch. Hai bên thỏa thuận phương thức thanh toán là trả góp 4.000.000đồng/ngày, trong vòng 30 ngày,

bắt đầu trả góp từ ngày 05/7/2017 (nhằm ngày 12/6/2017 âm lịch). Sau khi nhận đủ 110.000.000đồng, bà T và ông T1 không trả góp cho bà như hai bên đã thỏa thuận.

Ngày 07/7/2017 (nhằm ngày 14/6/2017 âm lịch) bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 tiếp tục mượn của bà H số tiền là 70.000.000đồng. Bà T và ông T1 có ghi và ký giấy vay đề ngày 14/6/2017 âm lịch. Hai bên thỏa thuận thời hạn vay là 01 tháng kể từ ngày 14/6/2017 âm lịch. Sau khi nhận đủ tiền vay là 70.000.000đồng, bà T và ông T1 không trả tiền cho bà H như hai bên đã thỏa thuận.

Việc vay mượn tiền này không có bảo đảm bằng tài sản nào, chỉ viết giấy tay mượn tiền giữa các bên.

Từ thời điểm mượn tiền của bà H cho đến nay bà T và ông T1 không trả được cho bà H bất cứ khoản tiền nào. Bà H xác định khoản tiền mà bà cho bà T và ông T1 mượn là tài sản riêng của bà H, không liên quan đến chồng bà là ông Lê Quang K.Vì vậy bà H yêu cầu bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 trả một lần cho cá nhân bà H toàn bộ số tiền vay còn nợ gốc là 180.000.000đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật, không có yêu cầu tiền lãi.

- *Bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1* không có lời khai, không đến Tòa án nhân dân Quận 6 để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiến cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

- *Tại phiên tòa:*

Bà Trần Thị Thu H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và trình bày: Bà H có tên thường gọi là M, nên bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 ghi giấy nhận nợ là nợ của chị M. Bà H xác định yêu cầu bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 trả số tiền vay còn nợ gốc là 180.000.000đồng trong thời hạn 6 tháng tính từ ngày 22/3/2018 đến ngày 22/9/2018, không yêu cầu trả tiền lãi.

Bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 vắng mặt, không có gửi văn bản nêu ý kiến.

Bà Nguyễn Thị Dịu Thùy – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Việc giải quyết vụ án dân sự nêu trên của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự là phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thủ tục tố tụng:

Ngày 26/7/2017 bà Trần Thị Thu H nộp đơn khởi kiện đề ngày 18/7/2017 (có hình thức, nội dung đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự) yêu cầu trả số tiền vay còn nợ đối với bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1, có nơi cư trú tại đường B, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, do đó đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6 theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thủ tục tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, để triệu tập bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 đến Tòa án nhân dân Quận 6 làm bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiến cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa. Nhưng bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 vẫn không đến tòa để làm bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiến cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa. Xét việc bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không đến tham gia phiên tòa, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Tòa án nhân dân Quận 6 đã tống đạt hợp lệ cho bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 thông báo thụ lý số 957/TB-TLVA ngày 31/7/2017 về việc thụ lý vụ án "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" theo đơn khởi kiện của bà Trần Thị Thu H (tự M) yêu cầu bà bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 trả tiền vay còn nợ. Phía bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 không có văn bản ghi ý kiến, cũng như không đến Tòa án nhân dân Quận 6 theo giấy triệu tập để trình bày ý kiến, chứng tỏ bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 đã "*không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu …*" mà bên bà Trần Thị Thu H đưa ra. Chính vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân Quận 6 công nhận những tình tiết, sự kiện và tài liệu do bà Trần Thị Thu H đưa ra có giá trị chứng minh.

Theo xác nhận của Tổ trưởng Tổ dân phố phường P, quận T thì bà Trần Thị Thu H có tên thường gọi là M. Như vậy, căn cứ giấy nhận nợ đề ngày 11/6/2017 cho thấy giao dịch giữa bà M tức bà Trần Thị Thu H và bà Lê Thị Diễm T, ông Nguyễn Trung T1 là "Hợp đồng vay tài sản" có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 117, Điều 463 Bộ luật dân sự nên có hiệu lực thực hiện theo thỏa thuận: Số tiền bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 đã vay của bà Trần Thị Thu H (tự M) là 110.000.000đồng, trả góp 4.000.000đồng/ngày trong 30 ngày từ ngày

12/6/2017. Và căn cứ giấy nhận nợ đề ngày 14/6/2017 cho thấy giao dịch giữa bà M tức bà Trần Thị Thu H và bà Lê Thị Diễm T, ông Nguyễn Trung T1 là "Hợp đồng vay tài sản" có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 117, Điều 463 Bộ luật dân sự nên có hiệu lực thực hiện theo thỏa thuận: Số tiền bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 đã vay của bà Trần Thị Thu H (tự M) là 70.000.000đồng, thời hạn vay từ ngày 14/6/2017 đến ngày 14/7/2017.

Bà Trần Thị Thu H trình bày: Sau khi bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 nhận đủ số tiền vay tổng cộng là 180.000.000đồng nêu trên thì không trả cho bà H khoản tiền nợ vay nào.

Bà Trần Thị Thu H và chồng là ông Lê Quang K xác định số tiền bà Trần Thị Thu H cho bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 vay nêu trên là tài sản riêng của bà H.

Phía bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 vắng mặt tại phiên tòa, không có ý kiến phản bác.

Như vậy, trong quá trình thực hiện hợp đồng bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại giấy nhận nợ đề ngày 11/6/2017 và giấy nhận nợ đề ngày 14/6/2017. Do đó, theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự, bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 phải trả cho bà Trần Thị Thu H (tự M) số tiền vay còn nợ gốc là 70.000.000đồng theo giấy nhận nợ đề ngày 11/6/2017 và 110.000.000đồng theo giấy nhận nợ đề ngày 14/6/2017, tổng cộng là 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng.

Bà Trần Thị Thu H không yêu cầu bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 trả tiền lãi, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về thời hạn thanh toán: Căn cứ khoản 1 Điều 278 Bộ luật Dân sự quy định về thời hạn thực hiện nghĩa vụ dân sự do các bên thỏa thuận, nên bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 phải thực hiện việc thanh toán nợ vay theo thỏa thuận tại giấy nhận nợ đề ngày 11/6/2017 là trả góp trong 30 ngày từ ngày 12/6/2017 và theo thỏa thuận tại giấy nhận nợ đề ngày 14/6/2017 là trả trong thời hạn 1 tháng từ ngày 14/6/2017 đến 14/7/2017. Nhưng cho đến nay bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 đã không trả nợ nên phải có trách nhiệm trả ngay cho bà Trần Thị Thu H (tự M) toàn bộ số tiền nợ gốc là 180.000.000 đồng. Tuy nhiên, phía bà H yêu cầu bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 trả 180.000.000đồng trong thời hạn 6 tháng tính từ ngày 22/3/2018 đến ngày 22/9/2018, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

Ngoài ra, trong trường hợp bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 chậm trả tiền thì phải trả cho bà Trần Thị Thu H (tự M) tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với đạo đức của xã hội và quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Do bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 phải trả nợ cho bà Trần Thị Thu H số tiền

nợ nêu trên, nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 180.000.000đồng x 5% = 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Do bà Trần Thị Thu H được chấp nhận toàn bộ yêu cầu nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, do đó được hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.500.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0027953 ngày 27/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 92, Khoản 1 Điều 147, Điều 266 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 117, Khoản 1 Điều 278, Điều 357, Điều 463, Khoản 1 Điều 466 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Trần Thị Thu H:

Buộc bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 phải có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Thu H (tự M) số tiền vay còn nợ gốc là 110.000.000 đồng theo giấy nhận nợ đề ngày 11/6/2017 và 70.000.000 đồng theo giấy nhận nợ đề ngày 14/6/2017, tổng cộng là 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng.

Bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 phải trả cho bà Trần Thị Thu H (tự M) toàn bộ số tiền 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng nêu trên trong thời hạn 6 tháng tính từ ngày 22/3/2018 đến ngày 22/9/2018.

2. Kể từ ngày bà Trần Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền còn thiếu nêu trên, hàng tháng bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 còn phải trả cho bà Trần Thị Thu H (tự M) tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Hoàn trả lại cho bà Trần Thị Thu H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.500.000 (bốn triệu năm trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0027953 ngày 27/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Trần Thị Thu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lê Thị Diễm T và ông Nguyễn Trung T1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận 6;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Sa